TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** TỈNH BẠC LIÊU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/DS-ST
Ngày 19 tháng 7 năm 2019
V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Phan Công Trí**.

- Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Lâm Thị Nguyệt Hồ.**

2. Bà **Dư Thị Út**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B , tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Trần Mỹ Linh -** Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 211/2018/TLST-DS ngày 19/12/2018 về việc "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng";

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 6 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên quốc tế J (gọi tắt là J)

Trụ sở: Số 15, Tòa nhà Centec, 72-74, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Takada Yoshiyuki – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Huỳnh Trung T – Nhân viên quản lý công nợ Công ty Tài chính TNHH Một thành viên quốc tế J (có mặt).

2. *Bị đơn:* Anh **Trần Trung K**, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 162/10^{B}, Khóm 4, Phường 5, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 24/01/2017, anh Trần Trung K và Công ty Tài chính TNHH MTV Quốc tế J (gọi tắt là J) ký kết hợp đồng vay tài sản, theo đó J cho anh K vay số tiền 31.500.000 đồng, lãi suất 2,47%/tháng, thời hạn vay 30 tháng, gốc và lãi được gọp lại và chia thành 30 kỳ, mỗi kỳ là 01 tháng anh K phải trả cho J 1.498.982 đồng, kỳ cuối là 1.649.271 đồng, mục đích vay là để anh K mua xe mô tô và J có giữ bản chính giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát số 94K1-492.74. Sau khi ký kết hợp đồng vay, thì anh K đã thanh toán được 9.748.892 đồng tiền vay gốc, 8.271.125 đồng tiền lãi và phạt chậm trả lãi là 70.983 đồng. Từ ngày 23/02/2018, anh K không thanh toán theo đúng thỏa thuận đã ký kết và đã chuyển sang nợ quá hạn. Nay J yêu cầu anh K có nghĩa vụ trả số tiền 28.955.878 đồng (trong đó 21.751.108 đồng tiền vay gốc và 7.204.770 đồng tiền lãi) và lãi suất phát sinh tiếp theo từ ngày 23/7/2019 cho đến khi trả hết nợ theo đúng hợp đồng tín dụng đã ký. Khi anh K đã thanh toán xong nghĩa vụ trả tiền cho J thì J sẽ trả lại anh K bản chính giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát số 94K1-492.74.

Theo đơn khởi kiện J có yêu cầu anh K thanh toán tiền phạt, phí tất toán hợp đồng trước hạn. Nay xin rút lại yêu cầu này.

* Anh Trần Trung K là bị đơn trong vụ án trình bày:

Anh Trần Trung K có ký kết hợp đồng vay tài sản với J để vay số tiền 31.500.000 đồng mua xe mô tô. Số nợ trên được gọp trả gốc và lãi trong vòng 30 tháng tính từ ngày 24/01/2017 đến ngày 22/6/2019, mỗi tháng anh phải trả là 1.498.982 đồng, kỳ hạn trả cuối cùng là 1.649.271 đồng, lãi suất của khoản vay là 2,47%/tháng. Sau khi vay anh đã thanh toán được hơn 12 tháng với số tiền là 18.091.000 đồng, từ sau ngày 23/02/2018 do điều kiện khó khăn nên anh đã không có khả năng thanh toán theo hợp đồng vay đã ký kết với J. Khi ký kết hợp đồng vay, thì J có giữ của anh một Giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát số 94K1-49274 do anh K đứng tên. Anh thừa nhận hiện tại anh còn nợ J số tiền 28.955.878 đồng (trong đó 21.751.108 đồng tiền vay gốc và 7.204.770 đồng tiền lãi). Anh yêu cầu J giảm lãi suất cho anh, tính tròn số tiền còn nợ lại là 25.000.000 đồng (bao gồm cả vốn và lãi), khi đi làm lại anh sẽ thanh toán cho J mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi dứt nợ.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B , tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật:

Tòa án thụ lý giải quyết vụ án này là đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã tuân thủ trình tự tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tại phiên tòa hôm nay thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên quốc tế J đối với anh Trần Trung K.

Buộc anh Trần Trung K thanh toán số tiền còn nợ theo hợp đồng vay là 28.955.878 đồng (trong đó 21.751.108 đồng tiền vay gốc và 7.204.770 đồng tiền lãi). Buộc anh K phải thanh toán tiền lãi phát sinh từ sau ngày 23/7/2019 cho đến khi trả hết nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký.

Đình chỉ yêu cầu của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên quốc tế J về việc yêu cầu anh Trần Trung K thanh toán tiền phạt 54.524 đồng, phí tất toán hợp đồng trước hạn số tiền 1.500.000 đồng. Anh K yêu cầu J trả giấy chứng nhận đăng kỳ xe là không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân.

Anh Trần Trung K phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án; quan điểm của đại diện Viện kiểm sát; sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Thẩm quyền giải quyết: Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên quốc tế J (gọi tắt là J) khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Trần Trung K trả số nợ vay theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Anh K có nơi cư trú tại thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

[2] Xét hợp đồng tín dụng: Ngày 24/01/2017 anh Trần Trung K đã ký hợp đồng vay tiền với J. Theo hợp đồng, J đã cho anh K vay số tiền 31.500.000 đồng, thời hạn vay 30 tháng, lãi suất mỗi tháng 2,47%, ngày 22 hàng tháng anh K phải thanh toán cho J số tiền là 1.498.982 đồng, liên tục trong 29 tháng, trả góp tháng cuối số tiền 1.649.271 đồng, ngày thanh toán bắt đầu là 22/02/2017.

Từ tháng 02/2017 đến tháng 23/02/2018 anh K chỉ thanh toán cho J được số tiền 18.091.000 đồng. J yêu cầu anh K thanh toán số tiền vay còn lại tổng cộng là 28.955.878 đồng (trong đó 21.751.108 đồng tiền vay gốc và 7.204.770 đồng tiền lãi). Buộc anh K phải thanh toán tiền lãi phát sinh từ ngày 23/7/2019 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất tại hợp đồng vay đã ký ngày 24/01/2017.

Xét thấy hợp đồng tín dụng đã được ký kết đúng theo quy định pháp luật, yêu cầu trả tiền gốc, lãi của J là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 108, khoản 2 Điều 91, khoản 1 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

[3] Theo đơn khởi kiện, J có yêu cầu anh K thanh toán tiền phạt 54.524 đồng, phí tất toán hợp đồng trước hạn số tiền 1.500.000 đồng. Nay J xin rút lại yêu cầu này.

Xét thấy, việc rút yêu cầu nói trên là hoàn toàn tự nguyện, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu đã rút nêu trên của J.

J không phải chịu án phí đối với yêu cầu đã đình chỉ xét xử theo quy định tại khoản 3 Điều 218 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[4] Đối với yêu cầu của bị đơn về việc yêu cầu nguyên đơn trả lại Giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát số 94K1-49274 do anh K đứng tên. Xét thấy, đây không phải là loại giấy tờ có giá theo quy định của Bộ luật Dân sự nên không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân.

[5] Đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Anh Trần Trung K phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Khoản 2 Điều 91; khoản 1 Điều 95; điểm d khoản 1 Điều 108 Luật các tổ chức tín dụng;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên quốc tế J đối với anh Trần Trung K.

2/ Buộc anh Trần Trung K có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên quốc tế J số tiền 28.955.878 đồng (Hai mươi tám triệu chín trăm năm mươi lăm ngàn tám trăm bảy mươi đồng) (trong đó 21.751.108 đồng tiền vay gốc và 7.204.770 đồng tiền lãi).

Kể từ ngày 23/7/2019, anh Trần Trung K còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

3/ Đình chỉ yêu cầu của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên quốc tế J về việc yêu cầu anh Trần Trung K thanh toán tiền phạt 54.524 đồng (Năm mươi bốn ngàn năm trăm hai mươi bốn đồng), phí tất toán hợp đồng trước hạn số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng).

4/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trần Trung K phải nộp 1.447.793 đồng (Một triệu bốn trăm bốn mươi bảy ngàn bảy trăm chín mươi ba đồng).

Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên quốc tế J không phải chịu án phí. J đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 627.000 đồng (Sáu trăm hai mươi bảy ngàn đồng) theo biên lai số 0000166 ngày 11 tháng 12 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại.

5/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 19/7/2019). Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

LÊ PHAN CÔNG TRÍ

Nơi nhận
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp. B;
- Chi cục THA DS Tp. B;
- Các đương sự;
- Lưu Tòa án;
- Lưu hồ sơ.